

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HSST
Ngày: 29/12/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trung Tính và ông Bùi Văn Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2022 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/HSST ngày 16/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 19/12/2022 đối với:

Bị cáo: **Bùi Văn H**, sinh năm 1999 tại Hòa Bình

Nơi cư trú: **Khu N, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.**

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; **Q**; Con ông **Bùi Văn K**, sinh năm 1971; Con bà **Quách Thị L**, sinh năm 1977; Vợ **Bùi Thị H1**, sinh năm 1998; Có 01 con, sinh năm 2018; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: (Không).

Nhân thân: Ngày 23/12/2021, bị **UBND thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình** ra quyết định áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của **UBND thị trấn B**, đến ngày 29/3/2022 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 tại nhà tạm giữ **Công an huyện K** (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, nên vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 15/8/2022 **Bùi Văn H** đi xe buýt từ nhà đến khu vực **thành phố H** gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, nhìn giống người nghiện ma túy nên **H** lại gần hỏi “anh có ma túy không, bán cho em 400 nghìn đồng ?” người đàn ông nói có rồi nhận tiền đưa cho **H** 01 gói giấy màu trắng, bên ngoài có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và màu hồng. Mua được ma túy, **H** lấy một phần để sử dụng, số ma túy còn lại **H** để vào vỏ bao thuốc lá **T** cất giấu trong túi quần đang mặc rồi đi xe buýt đi về nhà. Sau khi xuống xe, **H** đi bộ về nhà được một đoạn đến **khu N, thị trấn B, huyện K** thì bị tổ công tác **Công an huyện K** phát hiện thu giữ người cùng vật chứng.

Cơ quan điều tra tiến hành giám định và xác định khối lượng ma túy thu giữ. Tại bản kết luận giám định số: 227/KL-KTHS ngày 23/8/2022 của **Phòng K1 Công an tỉnh H** kết luận: “Chất bột dạng cục màu trắng, màu hồng trong phong bì niêm phong, thu giữ khi bắt quả tang **Bùi Văn H** gửi giám định có tổng khối lượng 0,23g (Không phẩy hai mươi ba gam) là ma túy, loại **H2** và **M**”.

Cáo trạng số: 46/CT-VKS, ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi truy tố **Bùi Văn H** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Phản tranh tụng, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Phản tranh luận: Kiểm sát viên trình bày luận tội, trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt **Bùi Văn H** mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá.

Phản tranh luận, bị cáo **Bùi Văn H** không có ý kiến và tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử, xử cho bị cáo mức án thấp nhất có thể để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy nên, khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 15/8/2022 **Bùi Văn H** đi xe buýt từ nhà đến khu vực **thành phố H** mua được của người đàn ông không rõ tên tuổi 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau đó **H** lấy một phần để sử dụng, số ma túy còn lại **H** để vào vỏ bao thuốc lá **T** cất giấu trong túi quần đang mặc rồi đi xe buýt đi về nhà. Sau khi xuống xe, **H** đi bộ về nhà được một đoạn đến **khu N, thị trấn B, huyện K** thì bị tổ công tác **Công an huyện K** phát hiện thu giữ người cùng vật chứng. Kết quả giám định và xác định khối lượng còn lại là 0,23g (không đầy hai mươi ba gam), là ma túy loại Heroine và **M**.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; kết quả giám định khối lượng chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận, **Bùi Văn H** phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm (i) khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo **Bùi Văn H** là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hậu quả, làm ảnh hưởng trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và sức khỏe chính bản thân bị cáo; từ đó có thể phát sinh nhiều tệ nạn xã hội cũng như nhiều tội phạm khác. Do vậy, cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã thực hiện để tiếp tục cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác liên quan:

Về nhân thân: Ngày 23/12/2021, bị cáo **Bùi Văn H** bị **UBND thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình** ra quyết định áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của **UBND thị trấn B**, đến ngày 29/3/2022 chấp hành xong.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo **Bùi Văn H** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự..

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho **Bùi Văn H**, do chưa xác định được lý lịch, nên chưa có căn cứ giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Xét thấy toàn bộ số ma túy được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm sử dụng và 01 vỏ bao thuốc lá bị cáo **H** dùng cất giấu ma túy xét cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo **Bùi Văn H** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt **Bùi Văn H** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của **Phòng K1 Công an tỉnh H** mang tên **Bùi Văn H** và 01 vỏ bao thuốc lá.

Nội dung vật chứng được ghi rõ trong biên bản giao nhận vật chứng, ngày 21/11/2022 giữa Cơ quan Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn H có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/12/2022.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Công an huyện Kim Bôi;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bôi;
- Bị cáo Bùi Văn Huy;
- Lưu hồ sơ, án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Đặng Minh Khoa

